

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ PHÚC YÊN  
TỈNH VINH PHÚC

Bản án số: 44/2023/HS-ST  
Ngày 30 - 5 - 2023

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do- Hạnh phúc

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚC YÊN, TỈNH VINH PHÚC

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Anh Vũ

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đường Ngọc Đại và ông Nguyễn Xuân Thịnh.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa:** Bà Đinh Thị Thu Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2023, tại Hội trường Ủy ban nhân dân phường T, thành phố P, Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 48/2023/HSST ngày 15 tháng 5 năm 2023; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2023/QĐST-HS ngày 18 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

**Đỗ Văn D** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 14 tháng 5 năm 1986; nơi sinh: Xã T, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Tổ A, xã T, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 5/12; nghề nghiệp: Tự do; Đảng, đoàn thể: Không; con ông **Đỗ Văn S** và bà **Trần Thị G**; có vợ là **Trần Thị N** và có 03 con; tiền án: có 01 tiền án (Tại bản án hình sự số 36/HSST ngày 26 tháng 4 năm 2021, bị cáo **D** bị Tòa án nhân dân huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”); tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 24 tháng 5 năm 2018, bị cáo **D** bị Tòa án nhân dân huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, (Đã được xóa án tích); bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01 tháng 3 năm 2023 đến nay, “có mặt”.

*Những người tham gia tố tụng khác:*

*Người làm chứng:* Ông **Nguyễn Văn T**, “vắng mặt”.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 01 tháng 3 năm 2023 **Đỗ Văn D** đang đi lang thang một mình tại khu vực **nghĩa trang L** thuộc **phường H**, thành phố P, tỉnh Vĩnh

**Phúc** thì có nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy (Heroine). Tại đây, **D** nhìn thấy hai nam thanh niên lạ mặt dáng vẻ giống người nghiện đang ngồi uống nước ở quán nước ven đường nên **D** đã đi đến và hỏi mua 01 gói ma túy (**H**) với giá 200.000 đồng của 01 người đàn ông không rõ danh tính, địa chỉ cụ thể. Sau khi mua được ma túy **D** cầm gói ma túy ở lòng bàn tay phải đi tìm nơi sử dụng thì bị Tổ công tác **Công an phường P** phối hợp với **Công an phường H**, **thành phố P**, **tỉnh Vĩnh Phúc** kiểm tra, phát hiện bắt quả tang cùng toàn bộ vật chứng.

Về thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng:

- **T1** tại lòng bàn tay phải của bị can **D** 01 (Một) gói giấy màu vàng bên trong chứa cục bột màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu A1 theo quy định của pháp luật. **D** khai là ma túy (**H**) mua mục đích để sử dụng.

- Thu giữ mẫu nước tiểu của **Đỗ Văn D** đựng trong 01 chai nhựa có nắp đậy kín được niêm phong theo đúng quy định của pháp luật.

Tại bản kết luận giám định số 511/KLGĐ ngày 05 tháng 3 năm 2023 của **Phòng K công an tỉnh V** giám định và kết luận “Chất bột, cục màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2832g (Không phải hai tám ba hai gam, không kể bao bì) loại Heroine”. Cơ quan giám định hoàn lại mẫu vật A1 = 0,2376 gam cùng toàn bộ bao gói.

Tại bản kết luận giám định số 537/KLGĐ ngày 08 tháng 3 năm 2023 của **Phòng K công an tỉnh V** giám định và kết luận: “Tìm thấy chất ma túy morphine trong mẫu chất lỏng màu vàng ghi là mẫu nước tiểu của **Đỗ Văn D** - SN: 1986, HKTT: **xã T, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc**”. Hoàn trả trực tiếp đối tượng giám định còn lại sau giám định cho cơ quan trưng cầu gồm: 0,00ml mẫu và toàn bộ bao gói được niêm phong trong một bao gói giấy “Mẫu trả”.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho **D** ngày 01 tháng 3 năm 2023 tại **ngõ nhà L** thuộc **phường H, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc**. Quá trình điều tra đến nay không xác định được nhân thân danh tính, địa chỉ cụ thể nên cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số 54/CT-VKSPY ngày 13 tháng 5 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo **Đỗ Văn D** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo **Đỗ Văn D** về tội danh như đã nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo **D** từ 02 năm 02 tháng đến 02 năm 04 tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo. Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý vật chứng và án phí theo qui định của pháp luật.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**



Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Điều tra viên của Cơ quan điều tra – Công an thành phố P, Kiểm sát viên của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về khởi tố vụ án, khởi tố bị can, phê chuẩn quyết định khởi tố bị can, áp dụng biện pháp ngăn chặn, trưng cầu giám định, lấy lời khai của bị can và những người tham gia tố tụng, kết luận điều tra, ban hành cáo trạng. Thời hạn điều tra, truy tố đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa, bị cáo không ai có khiếu nại gì đối với các hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng. Vì vậy, hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng trong vụ án là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận như sau: Khoảng 11 giờ 25 phút ngày 01 tháng 3 năm 2023, tại khu vực Tổ D, phường H, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc Đỗ Văn D có hành vi cất giấu 01 gói ma túy (Heroine) có khối lượng 0,2832 gam với mục đích để sử dụng cá nhân thì bị Tổ công tác Công an phường P phối hợp Công an phường H, thành phố P bắt quả tang thu giữ cùng toàn bộ vật chứng.

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người làm chứng và những người tham gia tố tụng khác. Phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: Vật chứng thu giữ của vụ án, kết luận giám định khối lượng Heroine của Phòng K - Công an tỉnh V,... Vì vậy có đủ cơ sở để kết luận Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên đã truy tố bị cáo Đỗ Văn D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, không oan sai.

Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c)...Heroine..có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

[4] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo không chịu tu dưỡng rèn luyện, ăn chơi đua đòi ngang nhiên mua ma túy (Heroine) với mục đích sử dụng cá nhân. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy. Gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, gây bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân. Đặc biệt hiện nay tệ nạn ma túy trong cả nước nói chung cũng như ở địa bàn thành phố P diễn biến ngày càng phức tạp gây nhiều hậu quả xấu, tác động trực tiếp vào từng cá nhân, từng gia đình và toàn xã hội. Tệ nạn ma túy kéo theo một loạt các tội phạm như: Trộm cắp, giết người, chiếm đoạt tài sản...và rất nhiều các loại bệnh tật nguy hiểm, trong đó có căn bệnh thế kỷ HIV/AIDS. Vì vậy hành vi phạm tội của

bị cáo cần phải được xử lý nghiêm minh mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

Xét tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo **Đỗ Văn D** trước khi phạm tội là người có nhân thân xấu, bản thân đã hai lần bị kết án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và lần phạm tội năm 2021 chưa được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng, nay lại tiếp tục phạm tội. Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng: lần phạm tội này của bị cáo là “tái phạm” nên cần áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Xét thấy cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo như mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa mới đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện.

Đối với người đàn ông **D** khai đã bán ma túy cho **D**, Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng đến nay chưa xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo **Đỗ Văn D** làm nghề tự do không có tài sản, thu nhập vì vậy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 0,2376 gam mẫu ma túy và 01 chai nhựa cùng toàn bộ bao gói niêm phong hoàn trả sau giám định cần tịch thu, tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo **Đỗ Văn D** phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên tại phiên tòa về tội danh cũng như mức hình phạt là phù hợp với quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: Bị cáo **Đỗ Văn D** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo **Đỗ Văn D** 02 (Hai) năm 02 (Hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo ngày 01 tháng 3 năm 2023.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:



Tịch thu, tiêu hủy 0,2376 gam mẫu ma túy; 01 (Một) chai nhựa cùng toàn bộ bao gói niêm phong hoàn trả sau giám định.

Các vật chứng, tài sản nêu trên có đặc điểm như trong biên bản giao nhận tài sản, vật chứng số 69 lập ngày 29 tháng 5 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo **Đỗ Văn D** phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

***Nơi nhận:***

- Viện KSND T.Vĩnh Phúc;
- Viện KSND TP.Phúc Yên;
- CQĐT - Công an TP.Phúc Yên;
- Trại TG – CA T. Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp T.Vĩnh Phúc;
- Bị cáo Đỗ Văn Dũng;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Lê Anh Vũ**





